

Số: /BC-SKHCN

Quảng Trị, ngày tháng 3 năm 2023.

## **BÁO CÁO**

### **Đánh giá về tình hình thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2022**

#### **I. Đánh giá chung.**

Tình hình thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập như sau:

- Thực hiện đổi mới cơ chế hoạt động theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm, chuyên dần hoạt động của các đơn vị giảm bớt sự bao cấp của nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước nói chung và các đơn vị sự nghiệp công lập nói riêng.

- Tự chủ trong thực hiện nhiệm vụ được giao, tự quyết định việc tham gia tuyển chọn, đấu thầu thực hiện nhiệm vụ KH&CN của tỉnh, tự chủ trong các hoạt động khác theo nhiệm vụ và chức năng của đơn vị. Qua đó, giúp các đơn vị phát huy năng lực, thế mạnh của mình để tạo ra nhiều sản phẩm cho thị trường, đồng thời giúp cơ quan quản lý sàng lọc, đánh giá năng lực thực sự của tổ chức KH&CN công lập để có giải pháp đầu tư đúng; sử dụng kinh phí nhà nước đúng mục đích, hiệu quả.

- Các đơn vị đã chú trọng tăng thu dịch vụ, tiết kiệm chi đầu vào, chi thường xuyên để từng bước cải thiện thu nhập cho cán bộ, tích lũy để tăng cường cơ sở vật chất. Tất cả các đơn vị đều xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và giải pháp thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ nhằm mục đích tăng thu, tiết kiệm chi và đạt được hiệu quả cao nhất trong hoạt động.

#### **II. Đánh giá cụ thể**

***1. Về thực hiện nhiệm vụ; tổ chức bộ máy; số lượng cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc***

a) Về tổ chức bộ máy, tình hình sắp xếp bộ máy của các đơn vị.

Các đơn vị đã chủ động trong việc sắp xếp, rà soát lại bộ máy hoạt động của đơn vị mình theo hướng tinh gọn, hiệu quả trên cơ sở Đề án vị trí việc làm. Đã tiến hành ký hợp đồng làm việc với những cán bộ được tuyển dụng vào biên chế, chủ động ký hợp đồng thuê khoán công việc với những công việc không thường xuyên, ký hợp đồng hợp tác với các chuyên gia để đáp ứng được yêu cầu chuyên môn của đơn vị, thực hiện sắp xếp bố trí công việc phù hợp với nhiệm vụ được giao. Đồng thời thường xuyên cử cán bộ đi tham dự các lớp đào tạo nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Cơ cấu tổ chức:

- Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng gồm:
  - + Lãnh đạo Trung tâm gồm: Giám đốc và 01 Phó Giám đốc.
  - + Các phòng chuyên môn:
    - Phòng Hành chính – Đánh giá chứng nhận
    - Phòng Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng
- Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin KH&CN gồm:
  - + Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.
  - + 03 phòng và 02 trạm trực thuộc:
    - Phòng Kế hoạch – Tổng hợp
    - Phòng Nghiên cứu, Ứng dụng và Phát triển KH&CN
    - Phòng Thông tin, tư vấn - Đào tạo chuyển giao công nghệ
    - Trạm Nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ Bắc Hướng Hóa.
    - Trạm Nghiên cứu và Phát triển Nấm: Trước tháng 7/2022, Trạm Nghiên cứu và Phát triển Nấm là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật. Từ tháng 7/2022, Trạm Nghiên cứu và Phát triển Nấm sát nhập vào Trung tâm (không còn tư cách pháp nhân) theo Quyết định số 110/QĐ-SKH&CN ngày 30/6/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Về số lượng cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng của các đơn vị:

| Năm  | Văn bản phê duyệt số lượng người làm việc  | Số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền phê duyệt | Số lượng người làm việc thực tế (thời điểm 31/12/2022)             |
|--|--|--|--|
| <b>Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin KH&amp;CN</b> |  |  |  |
| 2022   | Quyết định số 4444/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 | 43 (15 sự nghiệp khác và 28 từ nguồn thu SN)             | 37 (12 sự nghiệp khác và 25 từ nguồn thu SN)                       |
| <b>Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng</b>     |  |  |  |
| 2022   | Quyết định số 4444/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 | 21 (06 sự nghiệp khác và 15 từ nguồn thu SN)             | 19 (05 sự nghiệp khác, 11 từ nguồn thu SN và 02 hợp đồng lao động) |

c) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị

- Đối với Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng:

Hoạt động của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng ngày càng đáp ứng yêu cầu phục vụ quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh. Công tác kiểm định phương tiện đo, thử nghiệm mẫu hàng hóa được tăng cường. Nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các công cụ quản lý nhằm nâng cao năng suất chất lượng, năng lực cạnh tranh và thương mại hóa sản phẩm được chú trọng. Nhiệm vụ đo lường, phân tích, thử nghiệm đánh giá chất lượng sản phẩm, hàng hoá; thanh tra, kiểm tra về tiêu chuẩn đo lường chất lượng; kiểm tra định kỳ phương tiện đo tại các chợ nông thôn... đã phục vụ có hiệu quả và ngày càng đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

Trung tâm thực hiện các hoạt động sự nghiệp phục vụ hoạt động quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Năm 2022, phòng Thử 2.160 mẫu, bao gồm mẫu an toàn điện phục vụ công tác kiểm tra hàng hóa nhập khẩu qua cửa khẩu quốc tế Lao Bảo, mẫu đồ chơi trẻ em, mũ bảo hiểm, đánh giá an toàn bức xạ đối với phòng X-quang chẩn đoán y tế, Kiểm tra thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, mẫu phân bón mẫu môi trường, mẫu vệ sinh an toàn thực phẩm, nước uống đóng chai, mẫu vật liệu xây dựng đáp ứng cho nhu cầu quản lý chất lượng, thanh kiểm tra và phục vụ nhu cầu thử nghiệm của các đơn vị sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Bộ phận Kiểm định hiệu chuẩn đo lường của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng kiểm định/hiệu chuẩn trên 6.622 phương tiện đo đáp ứng

được 19/68 loại phương tiện đo nhóm 2 cho người dân và các đơn vị sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Đối với Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin KH&CN:

Trung tâm ngày càng phát huy vai trò quan trọng trong công tác chuyển giao, ứng dụng tiến bộ KH&CN vào thực tiễn sản xuất và đời sống, triển khai có hiệu quả các hoạt động nghiên cứu, sản xuất thử nghiệm. Cụ thể:

+ Tập trung thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu và phát triển công nghệ dựa trên các điều kiện sẵn có của trung tâm. Thực hiện mạnh các hoạt động chuyển giao công nghệ, tăng cường hướng dẫn và hỗ trợ người dân và doanh nghiệp về các quy trình công nghệ trong sản xuất và chế biến. Hình thành vườn ươm tạo công nghệ và đầu mối chuyển giao công nghệ cho các tổ chức, cá nhân.

+ Phát triển, hoàn thiện và đa dạng các loại sản phẩm đặc thù của địa phương theo hướng chế biến sâu, nâng cao giá trị và tăng cường công tác quảng bá, giới thiệu, tiếp cận thị trường để sản phẩm Quảng Trị đi vào thị trường.

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “*Ứng dụng chế phẩm vi sinh vật trong sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị*” và các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các quy trình, công nghệ tiên tiến phục vụ sản xuất và đời sống.

+ Củng cố và tập trung phát triển Trạm nghiên cứu và Phát triển Nấm thành đơn vị nghiên cứu chuyên sâu và sản xuất sản phẩm nấm, giống nấm cung cấp cho người dân trên địa bàn.

+ Tiếp tục xây dựng Trạm Nghiên cứu, Ứng dụng KH&CN bắc Hướng Hóa (Cơ sở Hướng Phú) thành mô hình nông nghiệp công nghệ, chú trọng nhân rộng ra toàn khu vực thông qua việc kêu gọi các nhà đầu tư, doanh nghiệp và người dân tham gia.

Công tác thông tin KH&CN đảm bảo hiệu quả, nhanh chóng, kịp thời; chất lượng thông tin ngày càng được nâng cao. Đã tuyên truyền có hiệu quả các kết quả công tác nghiên cứu triển khai, tập trung tuyên truyền về các công nghệ mới có khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

Công tác thống kê KH&CN: Phối hợp với Cục Thông tin KH&CN Quốc Gia thực hiện các cuộc điều tra định kỳ; Triển khai thu thập số liệu báo cáo thống kê ngành KH&CN, triển khai điều tra thống kê các chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh về

KH&CN; Thực hiện công bố thông tin nhiệm vụ KH&CN theo Thông tư số 14/2014/TT-BKH&CN về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN theo Thông tư số 14/2014/TT-BKH&CN.

Truyền thông và quảng bá thương hiệu một số sản phẩm tiêu biểu của địa phương tại trang *Sanphamquangtri.com*; trên sàn thương mại điện tử như Shopee, Sendo.; duy trì hợp tác cung cấp các sản phẩm KH&CN với các đại lý, nhà thuốc trên địa bàn; tham gia gian hàng triển lãm về Công nghệ sinh học và Công nghệ cao trong nông nghiệp tại thành phố Huế...

Nhiệm vụ phát triển nguồn lực thông tin KH&CN được thực hiện có hiệu quả. Các cơ sở dữ liệu được tích hợp lên Cổng thông tin điện tử KH&CN của tỉnh đã hỗ trợ tối đa cho công tác tra cứu thông tin về KH&CN, bao gồm: cơ sở dữ liệu kết quả nghiên cứu KH&CN; cơ sở dữ liệu Hỏi đáp khoa học và kỹ thuật; cơ sở dữ liệu tiêu chuẩn, quy chuẩn; cơ sở dữ liệu thông tin KH&CN phục vụ nông nghiệp, nông thôn. Thực hiện đúng quy định về xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng, duy trì và phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN theo Thông tư 10/2017/TT-BKH&CN ngày 28/6/2017 của Bộ KH&CN. Công tác thông tin KH&CN kết hợp chặt chẽ với bộ phận nghiên cứu triển khai tiến bộ KH&CN góp phần phổ biến nhiều hơn, rộng hơn những sự kiện, thành tựu, tiến bộ KH&CN, đặc biệt là các chương trình, đề tài, dự án KH&CN đang triển khai trên địa bàn tỉnh.

## ***2. Về kết quả thực hiện giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị***

Thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ về phương án phân loại tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trong năm 2022, 02 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở được tiếp tục thực hiện phương án tự chủ theo Quyết định 2641/QĐ-UBND ngày 01/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2019-2021 cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, cụ thể như sau:

Tổng số các đơn vị sự nghiệp: 02 đơn vị, trong đó lĩnh vực khoa học công nghệ: 02 đơn vị.

Trong đó: Số lượng các đơn vị sự nghiệp được giao tự chủ: 02 đơn vị, gồm:

- Số đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: 02 đơn vị (lĩnh vực khoa học công nghệ: 02 đơn vị).

Hiện nay, Sở đang trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ giai đoạn 2023-2025 tại Công văn số 72/SKH-CN-KHTC ngày 08/02/2023.

### ***3. Về thực hiện tự chủ tài chính của các đơn vị***

a) Về các khoản thu sự nghiệp, thu phí, thu từ nguồn NSNN đặt hàng, giao nhiệm vụ: Chi tiết phụ lục kèm theo.

b) Về nguồn thu, chi thường xuyên và trích lập các quỹ: Chi tiết phụ lục kèm theo.

c) Tình hình thu nhập tăng thêm của người lao động:

- Số đơn vị có hệ số tăng thu nhập tăng thêm dưới 1 lần quỹ tiền lương: 01 đơn vị.

- Đơn vị có người có thu nhập tăng thêm cao nhất là: 9,977 triệu đồng/tháng (Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin KH&CN).

- Đơn vị có người có thu nhập tăng thêm thấp nhất là: 1,395 triệu đồng/tháng (Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin KH&CN).

d) Tình hình xây dựng, thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ:

Số các đơn vị sự nghiệp đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ 02/02 đơn vị (đạt tỷ lệ 100%).

Các đơn vị đã thực hiện xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo đúng theo quy định. Việc quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên được giao tự chủ đảm bảo công khai, minh bạch, đúng mục đích, tiết kiệm và có hiệu quả, phù hợp với hoạt động đặc thù của từng đơn vị, khuyến khích người lao động hoàn thành nhiệm vụ được giao. Quy chế chi tiêu nội bộ tại các đơn vị trước khi bàn hành đều được tổ chức thảo luận rộng rãi, dân chủ, công khai trong đơn vị và có ý kiến thống nhất của tổ chức công đoàn. Các đơn vị đã bám sát vào hướng dẫn những nội dung xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị sự nghiệp theo Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính.

e) Các biện pháp thực hành tiết kiệm chi và tăng thu.

- Thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ nhằm chủ động trong công việc và sử dụng các nguồn kinh phí có hiệu quả; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm tăng thu nhập cho viên chức và người lao động.

- Thực hiện công khai tài chính.
- Xây dựng kế hoạch và các phương án thực hiện nhằm mở rộng hoạt động, phát triển nguồn thu sự nghiệp; chú trọng đến giải pháp tài chính để động viên công chức, viên chức.
- Thực hiện làm việc đúng giờ, tăng cường kỷ luật lao động và nâng cao năng suất, chất lượng lao động công việc được giao; bám sát các quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ đã ban hành và thực hiện một cách nghiêm túc theo đúng quy định, tiêu chuẩn, định mức theo quy định hiện hành; cán bộ, công chức trong đơn vị đều có ý thức trong việc kiểm soát các khoản chi trong đơn vị, kiên quyết chống mọi biểu hiện tiêu cực của từng cán bộ, công chức.
- Thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong việc mua sắm, sửa chữa vật tư trang thiết bị phục vụ công tác.

f) Về thực hiện các hoạt động vay vốn, huy động vốn.

Năm 2022, Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin KH&CN đã huy động vốn của cán bộ, viên chức trong đơn vị cụ thể như sau:

- Số vốn huy động: 850 triệu đồng.
- Mục đích huy động: Vốn đối ứng dự án "Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất các sản phẩm Đông trùng hạ thảo (*Cordyceps militaris*) tại tỉnh Quảng Trị" theo Quyết định số 2254/QĐ-BKH&CN ngày 20/8/2020 của Bộ Khoa học Công nghệ (Chương trình nông thôn miền núi).
- Giải pháp, phương án tài chính vay vốn, huy động vốn: Sẽ được trả nợ sau khi thu hồi sản phẩm dự án.

#### ***4. Nguồn thu, chi nhiệm vụ thường xuyên không giao tự chủ.***

Chi tiết phụ lục kèm theo.

#### ***5. Những khó khăn, tồn tại, nguyên nhân.***

- Cơ sở vật chất phục vụ công tác nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ KH&CN tuy đã được tăng cường nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Một số trụ sở, trang thiết bị làm việc của các đơn vị đang xuống cấp, phải thường xuyên phải sửa chữa, thay mới do chịu một số ảnh hưởng tiêu cực của thời tiết, bão lũ. Nhiều mô hình, dự án ứng dụng tiến bộ KH&CN trên địa bàn tỉnh chịu nhiều thiệt hại. Cơ sở vật chất của một số trung tâm, trạm thực nghiệm KH&CN bị hư hỏng.

- Lực lượng cán bộ kỹ thuật, nhất là cán bộ có trình độ chuyên môn cao còn ít, phát triển chậm, việc sử dụng, quản lý còn nặng về hành chính. Chúng ta đang thiếu chính sách thu hút và quy hoạch đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học trình độ cao thuộc các lĩnh vực KH&CN ưu tiên, mũi nhọn, chiến lược và đột phá.

- Các Thông tư quy định định mức kinh tế - kỹ thuật của các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN mới được ban hành nên gặp khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

### ***6. Đề xuất, kiến nghị.***

- Đầu tư, sửa chữa, mở rộng nhà làm việc để bố trí thiết bị phục vụ công tác. Tăng cường đầu tư nâng cao nguồn lực và trang thiết bị đảm bảo đầy đủ điều kiện và năng lực mở rộng các lĩnh vực hoạt động sự nghiệp.

- Ban hành quy định định mức kinh tế - kỹ thuật của các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN để đơn vị có cơ sở xây dựng đơn giá dịch vụ sự nghiệp công./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, KHTC.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Ngọc Lân**



